

tuy không phong phú về chủ đề nhưng lại hoàn hảo về tạo hình và tạo tác.

4. KẾT LUẬN

Chạm khắc hoa văn trên các công trình tôn giáo, trên các bia mộ vừa đề trang trí vừa làm mềm mại cho kiến trúc và làm đẹp cho đôi tượng. Mỗi tấm bia, như là một chứng nhân lịch sử, khẳng định nội dung lưu truyền, bằng chữ viết và ngôn ngữ hình ảnh, mà được thể hiện thông qua những chạm khắc về hình, khối, mảng nét trong không gian. Những ngôn ngữ tạo hình trong các mảng chạm là sự phối kết của mảng và nét, của khoảng trống và đặc, mảng âm mảng dương để tạo thành những tác phẩm mang tính nghệ thuật. Những yếu tố tạo hình đó được làm giàu thêm bởi đôi bàn tay tài ba, kĩ thuật thi công điêu luyện của các nghệ nhân cũng như là kết tinh về ý tưởng tạo hình.

Mỗi văn bia mang dáng thế riêng, một diện mạo khác biệt đậm dấu ấn của chủ nhân khu mộ phần, đó chính là một tác phẩm điêu khắc đặc sắc và độc đáo mang một thông điệp hàm chứa trong đó là những khát vọng, ước cầu về một cuộc sống an lành ở hiện tại và sau này bên kia cửa tử. Tổng hòa bức tranh văn bia, là những sự sắp xếp bố cục hoàn hảo giữa những mảng chính và yếu tố trang trí phụ trợ, vừa đẹp mắt về tạo hình, vừa cân xứng về họa tiết.

Cùng đồng hành trên con đường tìm hiểu về lịch sử, truyền thống đất nước Việt Nam là các nhà nghiên cứu về văn hóa, sử học hay nhiều lĩnh vực khác, nghiên cứu về mỹ thuật cổ cũng cần được đặc biệt quan tâm. Những công trình nghiên cứu hoa văn trang trí trên các công trình tôn giáo cũng là một lối để hiểu về mỹ thuật Việt Nam trong các giai đoạn lịch sử, giúp sáng tỏ một nhịp trong dòng chảy xuyên suốt, trong mạch diễn tiến của mỹ thuật truyền thống.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Quách Thị Ngọc An (2017)**, *Lăng mộ võ quan thái giám ở Đàng Ngoài Lăng mộ Phong Kiến thế kỷ 17-18 và Lăng Phạm Đôn Nghị*. Nxb Khoa học xã hội.
- Trần Lâm Biền (2018)**, *Trang trí mỹ thuật truyền thống của người Việt*. Nxb Hồng Đức.
- Nguyễn Du Chi (2019)**, *Hoa văn Việt Nam*. Nxb Hồng Đức.
- Nguyễn Xuân Giáp (2024)**, *Hoa văn trên đồ thờ đá trong lăng mộ thế kỷ XVII-XVIII*. Nxb Khoa học xã hội.
- Trần Thị Thu Hoàng (2022)**, *Văn bia Hậu Thân Việt Nam (Thế kỷ XVII-XVIII)*. Nxb Văn học.
- Đào Thị Thúy Anh (2017)**, *Nghệ thuật tạo hình bia tiến sĩ ở Văn Miếu - Quốc Tử Giám*. Luận án Tiến Sĩ, Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc Gia Việt Nam, Hà Nội.
- An Nhiên**, *82 bia Tiến sĩ*, Truy cập ngày 10/03/2025 từ <http://vanmieu.gov.vn/vi/di-tich/82-bia-tien-si/>
- Văn bia truyền thống Việt Nam (2007)*. Truy cập ngày 10/03/2025, từ <https://www.vietravel.com/vn/van-hoa-phong-tuc/van-bia-truyen-thong-viet-nam-v241.aspx>
- Bia tiến sĩ Văn Miếu*. Truy cập ngày 13/03/2025, từ <https://hoangthanhthanglong.vn/blog/2023/05/16/bia-tien-si-van-mieu-2/>

MÚA ĐƯƠNG ĐẠI: ĐỔI MỚI VÀ PHÁ CÁCH

Nguyễn Thúy Hương*, Dương Anh Đức
*Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương
*Email: huong1982hn@gmail.com

/Ngày nhận bài: 14/03/2025

/Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 25/03/2025

/Ngày chấp nhận đăng: 18/04/2025

TÓM TẮT

Múa đương đại xuất hiện từ thế kỉ XX, được phát triển từ nhiều loại múa khác nhau như múa hiện đại, ballet, hip-hop, jazz, dân gian, cổ điển và một số loại múa khác. Các vũ công múa đương đại kết nối tâm trí với cơ thể qua các chuyển động múa và biểu đạt chuyển động cá nhân, nơi vũ công và khán giả được khám phá, thể hiện bản thân. Isadora Duncan, Martha Graham và Merce Cunningham là những người đặt nền móng tiên phong, họ kết hợp múa ballet (nhưng không khuôn mẫu) và nhảy hiện đại (không mạnh mẽ, uyển chuyển). Cảm xúc khi múa đương đại được thả lỏng, không bay bổng nhẹ nhàng như khuôn mẫu. Kết hợp giữa âm nhạc, văn học, điện ảnh, hội họa... đối thoại giữa các vũ công thông qua chuyển động mang đến thông điệp, câu chuyện đến gần với khán giả. Trải qua quá trình hình thành và phát triển, múa đương đại dần khẳng định vị thế trong lòng khán giả. Đối tượng thưởng thức múa đương đại mở rộng hơn, những người tìm hiểu và xem thực tế không chỉ là người trong nghề mà còn cả những khán giả muốn tìm tòi, khám phá loại hình nghệ thuật mới.

Từ khóa: Đổi mới, múa đương đại, phá cách

CONTEMPORARY DANCE: INNOVATION AND DISRUPTION ABSTRACT

Contemporary dance emerged in the 20th century, developed from many different dance genres such as modern dance, ballet, hip - hop, jazz, classical folk and some other dance genres. Contemporary dancers connect the mind with the body through dance movements and personal movement expressions, where dancers and drummers are explored and expressed. Isadora Duncan, Martha Graham and Merce Cunningham are the pioneers who established the foundation, they combined ballet (but without a model) and modern dance (not strong, strong movement). The emotions when dancing contemporary are relaxed, not as light and airy as the model. Combining music, literature, cinema, painting... dialogue between dancers through movement brings messages, stories closer to fantasy. Through the process of formation and development, respectfully affirming the position in the heart of fantasy. The audience for contemporary dance performances is broader, those who learn and watch are not only professionals but also audiences who want to seek and explore new art forms.

Keywords: Innovation, contemporary dance, break-through

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong sự phát triển của xã hội, nghệ thuật múa vươn lên tầm cao mới, thoát khỏi quy tắc nghiêm ngặt của múa cổ điển châu Âu hay những khuôn mẫu cố định, phá bỏ giới hạn kỹ thuật múa truyền thống, mang một tên gọi mới: Múa đương đại. Múa đương đại khám phá các ý tưởng, câu chuyện về cuộc sống, xã hội, thời sự... thông qua ngôn ngữ cơ thể, khai phá những không gian biểu diễn đặc sắc và kết hợp nhiều loại hình nghệ thuật khác nhau. Các vũ đạo tập trung nhiều vào biểu đạt cảm xúc, hơi thở muốn thoát ra khỏi nhu cầu thể hiện câu chuyện, ý tưởng cụ thể. Sự đổi mới và phá cách của múa đương đại đã tạo nên một diện mạo đa chiều, phong phú, thu hút sự chú ý từ khán giả, khẳng định vị thế tiên phong của loại hình nghệ thuật này. Múa đương đại, như một làn gió mới mang nhiều giá trị tích cực làm phong phú thêm nghệ thuật múa, góp phần tạo nên bản sắc độc đáo của loại hình này.



(Nguồn ảnh sưu tầm trên website: <https://baochinhphu.vn/nguoi-dua-hon-viet-vao-mua-duong-dai/>)
Hình 2. Vũ múa "Nón", biên đạo: Vũ Ngọc Khải

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghệ thuật múa trong nhiều thập kỷ qua đã có nhiều "biến đổi", thể hiện qua các lĩnh vực biểu diễn, sáng tác, đào tạo, nghiên cứu. Cho đến nay, có

nhiều cách giải thích về “nội hàm” của loại múa này, từ múa hiện đại, đương đại, có tác giả cho rằng có cả múa hậu hiện đại.

Khi nghiên cứu sự hình thành và phát triển của múa đương đại xuất phát từ múa tự do, múa hiện đại, trải qua các giai đoạn từ thế kỷ XX đến nay. Các nghệ sĩ tiên phong và phong trào cách tân có tầm ảnh hưởng lớn trong việc thúc đẩy sự đổi mới và phá cách. So sánh về sự khác biệt giữa múa đương đại với các hình thức múa truyền thống như dân gian, ballet cổ điển sẽ làm nổi bật những khác biệt cốt lõi, thoát khỏi quy tắc cũ và mang trong mình diện mạo mới.

Múa đương đại kế thừa từ những kỹ thuật truyền thống với kỹ thuật giải phóng cơ thể (free the body), ngẫu hứng (spontaneous) và chuyển động trên sàn (floor movement), những vận động trừu tượng không nhất thiết phải có cốt truyện, cử động nhiều, độc lập giữa vũ đạo và âm nhạc, không tuân thủ quy luật đối xứng trong, ngoài, phải, trái, trên dưới... Các chuyển động luôn thay đổi không đoán trước, biên đạo hoặc vũ công sáng tác tự do. Trang phục không màu mè, cầu kỳ hay bắt mắt như múa dân gian. Âm nhạc có thể là tiếng động, giọng nói về cuộc đời của những con người với nhau, thậm chí âm nhạc không theo logic chuyển động của múa như các loại múa khác (có thể hiểu đơn giản múa và âm nhạc không liên quan đến nhau). Không gian biểu diễn được mở rộng, đem lại những trải nghiệm đa dạng và phong phú cho người biểu diễn đồng thời tạo nên sức hút mới lạ, đầy cảm hứng đối với khán giả.

Khi nghiên cứu múa đương đại cần phải phân tích, khám phá ý nghĩa của tác phẩm múa thông qua biểu tượng, đề tài, chủ đề. Tìm hiểu những nội dung, ý tưởng, câu chuyện, đề tài múa đương đại, thể hiện sự phản ánh, đối đầu với các vấn đề về cá nhân, xã hội.

Phương pháp thực nghiệm và phỏng vấn đóng vai trò quan trọng trong việc đánh giá tính xác thực của múa đương đại. Người nghiên cứu cần am hiểu hoặc tham gia các lớp học múa đương đại, gặp gỡ và phỏng vấn chuyên gia, các nghệ sĩ, giúp người nghiên cứu tiếp cận sâu hơn với loại hình nghệ thuật độc đáo này. Việc phân tích các vở múa đương đại là một cách hiệu quả để nhận diện sự đổi mới và phá cách đã định hình nên bản sắc riêng biệt của loại hình nghệ thuật này.

3. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

3.1. Một số khái niệm về múa đương đại

Theo contemporary: “Múa đương đại là một thể loại biểu diễn múa phát triển vào giữa thế kỷ XX và từ đó đã phát triển thành một trong những thể loại chủ đạo dành cho các vũ công được đào tạo chính quy trên toàn thế giới, đặc biệt phổ biến ở Hoa Kỳ và Châu Âu”.

“Múa đương đại là những điệu múa, là sản phẩm văn hóa đang diễn ra trong thời điểm hiện tại, gắn với thời gian. Nó hàm chứa hơi thở, tâm hồn, cốt cách, tâm sinh lý thẩm mỹ của con người đang sống trong thời hiện đại.” [tr.31, 2]. Múa đương đại không bị ràng buộc bởi bất kỳ kỹ thuật cụ thể nào, mà thay vào đó, tập trung vào sự tự do biểu đạt, tính sáng tạo và khả năng kết nối cảm xúc với khán giả.

Theo differencebetween.com: “Các động tác phổ biến nhất trong thể loại khiêu vũ này liên quan đến việc sử dụng nhiều toàn bộ cơ thể, sử dụng các chuyển động nhanh và uyển chuyển... là một hình thức nghệ thuật biểu diễn phát triển từ sự kết hợp của ba lê, nhạc jazz và khiêu vũ hiện đại và kết hợp các yếu tố của từng loại. Nhiều điệu nhảy đương đại so với hiện đại cũng kết hợp các yếu tố của sự ứng biến tiếp xúc và sân khấu khiêu vũ”.

Chuyên gia về múa Việt Nam, Lê Hải Minh quan điểm: “Múa đương đại được phát triển lên từ múa hiện đại. Nó dựa vào hệ thống kỹ thuật của múa hiện đại, nhưng không có động tác cụ thể mà mang yếu tố triết lý với nhiều tầng ý nghĩa, được kết nối với nhiều cảm xúc giữa cơ thể người diễn viên và sự khám phá thông điệp của khán giả. Có thể biểu diễn ở mọi nơi tùy thuộc vào ý tưởng của biên đạo và được kết hợp với các loại hình nghệ thuật khác”.

Từ những khái niệm về múa đương đại, có thể nhận định múa đương đại không có sẵn, mà do người múa/đào tạo múa tự nghiên cứu và sáng tạo các tổ hợp múa. Bắt nguồn từ sự nỗ lực của các nghệ sĩ muốn thoát ra khỏi quy tắc của múa truyền thống, muốn thể hiện sự mới mẻ, phóng khoáng, tự do trong cấu trúc múa.

3.2. Khái quát về lịch sử múa đương đại

Bắt nguồn từ những năm 1950, múa đương đại được kết hợp từ múa ballet cổ điển và múa hiện đại. Múa ballet tạo ra khuôn múa hòa nhạc chung, kỹ thuật múa có thể được sử dụng hay không sử dụng trong múa đương đại. Múa đương đại đối lập với múa hiện đại, các kỹ thuật múa không giống nhau, không theo nguyên tắc cụ thể nào. Những nghệ sĩ đi đầu, đặt nền móng cho múa đương đại là Isadora Duncan, Martha Graham và Merce Cunningham, xuất phát từ việc muốn đi tìm những hình thức biểu diễn mới và mang tính khác lạ, không sử dụng quy tắc cứng nhắc, muốn thể hiện cảm xúc riêng của mình. Thông qua các động tác, chuyển động, bước nhảy, lối diễn phong phú, muốn truyền tải nội dung, ý nghĩa cuộc sống đến với khán giả.

Phong cách biểu diễn đa dạng, người múa được tự do sáng tạo và biểu diễn theo phong cách của mình để tập trung thể hiện ý tưởng, cảm xúc, tâm trạng bằng

các động tác của cơ thể không theo một quy tắc hay trật tự nào.

Với tư cách là một nhà nghiên cứu về múa, tôi nhận thấy múa đương đại mang tinh thần tìm tòi và chuyển hóa. Ở giai đoạn khởi nguyên, chính những tác động mạnh mẽ từ chủ nghĩa biểu hiện, vị lai và siêu thực đã thôi thúc các biên đạo tiên phong phá vỡ quy ước, thử nghiệm những chuỗi động tác gần gũi với cơ thể, đồng thời khai thác sáng tạo mọi quan hệ giữa âm nhạc, ánh sáng để mở rộng sức biểu đạt.

Khi nghiên cứu sâu về thập niên 1960 - 1970, tôi đặc biệt ấn tượng với Judson Dance Theater và Tanztheater Wuppertal dưới bàn tay Pina Bausch: họ không chỉ đơn thuần trình diễn chuyển động mà còn hòa quyện múa với kịch bản sân khấu, hình ảnh, âm thanh, tạo nên ngôn ngữ biểu đạt mới mẻ và đầy tính phản biện. Các tác phẩm múa gần đây, đề cập những vấn đề cấp bách của xã hội - từ xung đột, khủng hoảng môi trường, đến bất bình đẳng. Chính sự song hành giữa phong cách cá nhân và trách nhiệm với thế giới đã giúp múa đương đại không ngừng làm mới mình và chạm đến trái tim người xem.

Quá trình hình thành và phát triển của múa đương đại trải qua thời gian dài, trong đó có ba giai đoạn chính: Giai đoạn đầu (Cuối thế kỷ XIX - Đầu thế kỷ XX): Đây là thời kỳ chủ nghĩa hậu hiện đại, giai đoạn Ánh Sáng ở châu Âu từ cuối thế kỷ XIX đến giữa thế kỷ XX, các học giả đã nghiên cứu về mốc thời gian khác nhau. Thời kỳ này, phong trào nghệ thuật và tri thức đã không còn đi theo lối truyền thống, chịu sự ảnh hưởng từ tác động của Thế chiến thứ nhất và các tiến bộ khoa học, kỹ thuật.

Giai đoạn này, nghệ thuật múa đã bước vào thời kỳ mới tiền thân của múa hiện đại - "múa tự do". Các nghệ sĩ tiên phong như: Isadora Duncan - lấy cảm hứng từ múa Hy Lạp cổ đại và các chuyển động tự nhiên, các bước chạy nhảy lên, nhảy chồm, nhảy cách, bất ngờ, đột biến, phát triển những đường nét trên cơ thể hơn cả ngôn ngữ và nội dung; Loie Fuller - chuyển động theo cảm xúc tự nhiên và ngẫu hứng, sử dụng kỹ thuật ánh sáng để tăng lên vẻ đẹp gợi cảm của bộ trang phục; Ruth St. Denis và Mary Wigman - tập trung vào sự sáng tạo cá nhân trong cách thể hiện, không tuân theo qui tắc của múa ballet cổ điển; Francois Delsarte - đã phát minh ra lý thuyết về mối quan hệ giữa vận động và cảm xúc của con người. Ông đã chỉ ra nguyên nhân của chuyển động là do cảm xúc và cường độ của nó.

Giai đoạn hình thành và phát triển (Giữa thế kỷ XX): Sự xuất hiện của múa đương đại như một phản ứng chống lại cấu trúc cứng nhắc gò bó và các hình thức múa truyền thống, ưu tiên tự do sáng tạo, sử dụng mặt

sàn là chính. Những người tiên phong trong múa đương đại như:

+ Martha Graham - thể hiện sự độc lập trong di chuyển các bước múa trên mặt sàn, phân bụng, mộng. Các kỹ thuật múa được thả lỏng, ngã, phục hồi.

+ Merce Cunningham - cắt đứt mối liên hệ giữa âm nhạc và múa, múa được biểu diễn ở bất cứ địa điểm không phải là sân khấu có mái che, kể cả lúc đi bộ. Ông sử dụng phương pháp tung đồng xu hoặc xúc xắc để xác định hướng chuyển động.

+ Kurt Jooss - quan tâm đến các vấn đề chính trị, xã hội thông qua những chuyển động của cơ thể. Mỗi diễn viên cần nắm bắt cách tạo hình, quy luật, bản chất của chuyển động, thay vào chỗ cho sự duyên dáng, mềm mại của ballet.

+ Mary Wigman - người tiên phong dòng múa theo chủ nghĩa biểu hiện. Những tác phẩm múa của bà có thể có âm nhạc, hoặc không nhạc tạo ra khoảng lặng.

+ Release - thả lỏng và giảm căng thẳng giúp cho vũ đạo của diễn viên tự nhiên, thoải mái.

+ Limon - sử dụng sức mạnh trong các kỹ thuật ngã, bật dậy, phục hồi hay treo lơ lửng...

Giai đoạn đa dạng hóa và toàn cầu hóa (Cuối thế kỷ XX đến nay): Đây là thời kỳ chủ nghĩa hậu hiện đại, với những tác động mạnh mẽ của chiến tranh. Dấu ấn của thời kỳ này là sự kết hợp giữa truyền thống và cái mới. Trào lưu văn hóa hậu hiện đại được hình thành, múa hiện đại phát triển, trở thành biểu tượng cho sự sáng tạo tự do. Tiêu biểu giai đoạn này nổi lên một số biên đạo và quan điểm sáng tác, trong đó:

+ Cunningham là biên đạo múa đầu tiên chống lại quan điểm thành lập múa hiện đại. Ông cho rằng múa phải trừu tượng, chuyển động biểu cảm, chủ đề hay câu chuyện để tự khán giả cảm nhận. Các sáng tác dựa trên kỹ thuật phần chân của múa ballet.

+ Pina Bausch - diễn viên phải có kỹ thuật cao, tổ hợp múa mang chất thơ, các buổi biểu diễn được ứng biến theo sự kết hợp của ca kịch và hòa nhạc. Nội dung nói về mặt trái của xã hội, phản ánh sự mất mát của con người. Đường cong trên cơ thể được miêu tả sinh động thông qua cử chỉ, giọng nói.

+ Tatsumi Hijikata - sáng tạo thể loại múa Butoh (vũ điệu bóng tối hoàn toàn). Đặc điểm của loại múa này là mô tả các chủ đề cấm kỵ và biểu diễn trong môi trường khắc nghiệt, kiểm soát sự chuyển động, bổ sung những ý tưởng đó bằng một hình thức chuyển động và ngôn ngữ tượng trưng dựa trên sự sáo rỗng, khô hài, kỳ cục và bạo lực.

Như vậy, ở giai đoạn này múa đương đại đã kết hợp đa dạng về đời sống, khoa học, nghệ thuật, làm cho nghệ thuật múa phong phú, hấp dẫn. Các kỹ thuật sử dụng chân, thân trên, mặt sàn, thay đổi phương hướng, tốc độ, nhịp điệu là đặc trưng nổi bật của múa đương đại.

3.3. Các yếu tố cách tân và sáng tạo trong múa đương đại

Sự phá vỡ các quy tắc truyền thống: Múa đương đại đòi hỏi cả về hình thức và nội dung. Chủ đề phản ánh cảm xúc cá nhân, các vấn đề của xã hội mang tính thời sự, phá vỡ khuôn mẫu hay kỹ thuật truyền thống mà thay vào đó là tự do sáng tạo trong không gian mở, đa dạng. Cảm xúc của người diễn viên được thể hiện thông qua các cử chỉ, điệu bộ, toàn bộ cơ thể. Họ sáng tạo đáng đập, tư thế không theo quy luật, ngẫu hứng bằng ý tưởng của biên đạo.

Ví dụ: Vở múa ballet “In the Middle, Somewhat Elevated” (1987) của William Forsythe kết hợp kỹ thuật cổ điển với sự đổi mới đương đại, trên nền nhạc của Thom Willems. Bắt nguồn từ văn học và văn hóa dân gian muốn khám phá các chủ đề về sự căng thẳng, cân bằng và tính vật lý của điệu múa. Diễn viên tự do sáng tạo bằng ngôn ngữ của mình để thể hiện ý tưởng mà biên đạo muốn truyền tải.

Sự sáng tạo trong việc sử dụng không gian: Động tác múa đương đại không cụ thể như ballet cổ điển mà ảnh hưởng từ các triết lý sáng tác, yếu tố sáng tạo cá nhân được ưu tiên hàng đầu trong việc thể hiện tâm trạng, cảm xúc qua động tác. Kết hợp đa dạng nhiều dòng múa như hip-hop, ballet cổ điển, jazz, khiêu vũ..., các vũ công sử dụng vũ đạo để thể hiện câu chuyện. Không gian múa đương đại không gò bó mà để lại các khoảng trống để tạo bất ngờ cho khán giả. Có thể là múa đơn, múa đôi, múa ba người, múa nhóm... tạo ra sự mới lạ, độc đáo. Qua bàn tay sáng tạo của người biên đạo, đã khơi nguồn cảm xúc và thúc đẩy khán giả tìm đến với loại hình nghệ thuật giải trí này.

Ví dụ: Biên đạo múa Anne Teresa De Keersmaeker đã sáng tạo tác phẩm “Rosas danst Rosas” năm 1983. Sân khấu thay đổi liên tục, từ các góc đến trung tâm của sân khấu, biến hình qua các động tác. Diễn viên chuyển động trên tuyến sóng, đường cong, đường thẳng tưởng tượng tạo ra không gian trải dọc trên sân diễn.

Đạo cụ trong múa đương đại: Trong múa dân gian Việt Nam, đạo cụ múa là quạt, hoa, ô, gậy, mái chèo, nón, cờ,... các vật dụng sinh hoạt hàng ngày được sáng tạo làm phong phú cho tác phẩm múa. Đạo cụ trong múa đương đại được sử dụng để phá vỡ ranh giới và khám phá những khả năng chuyển động sáng

tạo. Người múa sử dụng đạo cụ linh hoạt để khơi gợi cảm xúc và tạo ra những màn biểu diễn đặc sắc như bàn, ghế, khăn.

Ví dụ: “Café Müller” của Pina Bausch sáng tác năm 1978, sử dụng các bức tường kính cho sân khấu nhỏ. Những chiếc ghế nằm rải rác khắp không gian tĩnh lặng, sáu vũ công tương tác với chuyển động của cơ thể làm cho bầu không khí và tâm trạng trông giống kiệt sức. Đạo cụ bàn, ghế được sáng tạo cùng với động tác của cơ thể, kết hợp âm thanh và hình ảnh mang đến cho khán giả những trải nghiệm thú vị.

Tác phẩm múa “Đời gánh” của biên đạo múa NSUT. Xuân Tùng đã biến chiếc đòn gánh trên vai trở thành trung tâm sân khấu, là biểu tượng của người lao động ở nông thôn xưa. Ý nghĩa của đòn gánh không chỉ để gánh hàng mà gánh cả giang sơn, đơn giản là gia đình rồi mới tới nước non. Đạo cụ được sử dụng vừa là điểm tựa cân bằng trong các kỹ thuật khó, vừa tạo nên các hình tượng đẹp mắt và ý nghĩa.



(Nguồn ảnh sưu tầm trên website: <https://baochinhphu.vn/nguoi-dua-hon-viet-vao-mua-duong-dai->)

Hình 2. Vở múa “Nón”, biên đạo: Vũ Ngọc Khải

Sự kết hợp giữa các phong cách múa khác nhau: Văn hóa trải qua nhiều giai đoạn lịch sử và thời kỳ khác nhau, từ múa ballet cổ điển, đến múa đương đại. Con người đã sử dụng chuyển động của cơ thể như một phương tiện thể hiện, các câu chuyện được kể lại tôn vinh đề thể hệ sau hiểu được ý nghĩa, giá trị của lịch sử. Nổi bật trong các loại hình nghệ thuật là múa đương đại tạo nên sự đổi mới cả về nội dung và phong cách đã góp phần tái hiện lại đời sống, xã hội. Mỗi biên đạo sẽ có phong cách sáng tác múa khác nhau, sự hòa quyện giữa các phong cách múa đã tạo ra làn gió mới không chỉ động tác, kỹ thuật mới lạ mà còn hình thành câu chuyện, ý tưởng một cách sâu sắc, giúp nghệ sĩ biểu đạt cảm xúc.

Sự thể hiện những chủ đề táo bạo và mang tính thời sự: Múa đương đại, với tinh thần tự do và phá cách, đã trở thành một nền tảng đầy sức mạnh để nghệ sĩ khám phá và truyền tải những chủ đề táo bạo mang tính thời sự. Không bị bó hẹp trong các khuôn khổ truyền thống, các biên đạo và vũ công đã dũng cảm

đối diện những vấn đề nhức nhối của xã hội như bất bình đẳng giới, phân biệt chủng tộc, hậu quả chiến tranh, biến đổi khí hậu. Với ngôn ngữ hình thể, họ đã tạo ra những màn trình diễn đẹp mắt, truyền đi thông điệp đầy mạnh mẽ, thôi thúc sự suy ngẫm và thay đổi. Sự táo bạo trong việc lựa chọn chủ đề minh chứng cho sự dũng cảm sáng tạo của nghệ sĩ múa, mà còn cho thấy sự thay đổi sâu sắc trong nhận thức xã hội.

Ví dụ: Tác phẩm múa "Political Mother" của biên đạo Hofesh Shechter (sáng tác năm 2010) khơi gợi cảm xúc về sự đồng cảm của con người khi phải chứng kiến những xung đột của xã hội hiện đại. Những vòng xoáy tượng trưng cho ám ảnh quyền lực vùng vẫy, giằng xé, căng thẳng. Những nhịp trống dồn dập, ngắt quãng, tăng/giảm đột ngột đưa khán giả vào những xung đột của sự tranh giành quyền lực. Thành công của vở múa là lôi kéo được khán giả tham gia vào những xung đột của xã hội hiện đại.

Sự tương tác và kết nối với khán giả: Với tinh thần phá cách và sáng tạo, múa đương đại đã trở thành một phương tiện kết nối mạnh mẽ giữa nghệ sĩ và khán giả, mang lại những trải nghiệm nghệ thuật đầy chiều sâu, ý nghĩa. Không giống với múa truyền thống, nơi ranh giới giữa người biểu diễn và khán giả thường được giữ rõ ràng. Ngược lại, múa đương đại chủ động xóa bỏ khoảng cách này, khuyến khích sự tương tác trực tiếp. Các biên đạo và vũ công tìm cách biến khán giả trở thành một phần của hành trình nghệ thuật, tạo nên không gian chung để cảm xúc và suy nghĩ được chia sẻ một cách tự nhiên.

Ví dụ: The Sportlike là chương trình nghệ thuật do biên đạo múa John Huy Trần thực hiện với sự kết hợp giữa các phong cách hip-hop, jazz, dance, múa đương đại. Không màu mè cầu kỳ bởi trang phục, đạo cụ, tiết mục là những chuyển động tạo ra sự tương tác giữa khán giả và nghệ sĩ, mang đến sự đồng cảm đầy năng lượng. Tác phẩm góp phần tạo nên dấu ấn riêng của John Huy Trần.

4. KẾT LUẬN

Múa đương đại không chỉ đơn giản là phá bỏ những nguyên tắc cũ mà còn phải chuyển hóa thành các nguyên tắc mới. Mỗi tác phẩm múa đương đại sáng tạo được đo bằng sự đổi mới về kỹ thuật và mạch lạc về nội dung. Từ việc phá bỏ quy tắc truyền thống đến cách kết hợp giữa âm nhạc và các phong cách múa khác nhau, mở rộng không gian biểu diễn và tương tác với khán giả. Tuy nhiên đổi mới không chỉ dừng lại ở việc phủ định truyền thống mà cần kết hợp cái mới về mặt kỹ thuật, nâng cao cảm xúc, gợi mở sâu rộng về những vấn đề của xã hội. Để nghệ múa đương đại được duy trì và phát triển cần lan tỏa, khơi nguồn sáng tạo cho các biên đạo trẻ. Khẳng định sức sống của múa đương đại, góp phần tạo nên bản sắc độc đáo của loại hình nghệ thuật này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Lê Ngọc Canh (1997), *Khái luận nghệ thuật múa*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
- Hội nghệ sĩ múa Việt Nam (2012), *Kỷ yếu Hội thảo Những vấn đề hiện đại trong nghệ thuật xây dựng tác phẩm múa Việt Nam*, ngày 04/12/2012 tại Hà Nội.
- Bùi Như Hương, Phạm Trung (2013), *Nghệ thuật đương đại Việt Nam 1990 - 2010*, Nxb Tri Thức, Hà Nội.
- Lê Hải Minh (2019), *Múa đương đại Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
- Le Moal, Philippe (1999), *Dictionnaire de la Danse*. Bologne: Larousse-Bordas/HER.pp.705-706. ISBN2-03511-318-0.
- https://bcp.cdnchinhphu.vn/Uploaded/duongphuonglien/2019_06_26/1_23592.jpg
- <https://maru.vn/nghe-thuat-mua-duong-dai-1>
- <https://livedthedance.com/difference-between-modern-and-contemporary-dance/>, truy cập năm 2025.